

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5-VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2026/HS-ST

Ngày: 21/01/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Văn Hùng
2. Ông Nguyễn Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Linh; Ông Nguyễn Văn K - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2025/TLST-HS ngày 15/12/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2026/QĐXXST-HS ngày 08/01/2026 đối với bị cáo:

Phan Sơn H, sinh năm 1995 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: số A, đường H, khu phố G, phường A, tỉnh Vĩnh Long; căn cước công dân số: 083095005466; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: buôn bán; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh S, đã chết và bà Nguyễn Thị Phụng L; vợ: Lê Thị Diễm H1; con: có 01 người con sinh năm 2016; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 11/9/2025, Công an phường P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Số 29/QĐ-XPHC số tiền 3.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày 15/9/2025, Công an phường P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 34/QĐ-XPHC xử phạt Phan Sơn H số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/9/2025 đến ngày 12/9/2025 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại tòa.

- Người làm chứng:

1. Trương Thị B, sinh năm 1949; nơi cư trú: số B, ấp B, xã C, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt

2. Thái Thị Đan T, sinh năm 1969; nơi cư trú: ấp P, phường P, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt

- Người chứng kiến: Lê Minh H2, sinh năm 1958; nơi cư trú: số G, khu phố P, phường P, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08/9/2025, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân có đối tượng có dấu hiệu liên quan đến ma túy, Phòng Cảnh sát ma túy Công an tỉnh V phối hợp với Công an phường P, tỉnh Vĩnh Long kiểm tra Phòng trọ số 4 nhà trọ không tên ở khu phố P, phường P, tỉnh Vĩnh Long. Quá trình kiểm tra, Tổ kiểm tra phát hiện tại phòng T3 do Phan Sơn H thuê ở. Kiểm tra phòng ngủ trên gác phát hiện có 01 bàn gỗ đặt giữa phòng ngủ, trên bàn có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bên trong nỏ thủy tinh có chất tinh thể màu trắng nghi ma túy. H khai chất tinh thể màu trắng bên trong nỏ thủy tinh chứa chất rắn màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine của H đã trút vào nỏ nhằm mục đích để sử dụng, Cơ quan điều tra tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Sơn H.

Cơ quan điều tra thu giữ: 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy có phần đế bằng thủy tinh, phần trên bằng nhựa hình cổ chai, phía trên được gắn một nắp nhựa màu xanh và một vòng màu đỏ, trên nắp nhựa màu xanh có khoét một lỗ và có gắn một vật hình bầu ba lỗ bằng thủy tinh, lỗ phía dưới vật hình bầu bên trong bình có gắn 01 ống nhựa màu xanh, lỗ phía bên hông của vật hình bầu có gắn một đoạn ống nhựa màu hồng, lỗ phía trên thẳng đứng có gắn 01 ống thủy tinh có 01 đầu hình phễu (nỏ thủy tinh), bên trong phễu có chất tinh thể màu trắng nghi ma túy; 01 (một) túi nylon màu trắng, kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch ngang màu đỏ, bên trong rỗng; 01 (một) điện thoại di động hiệu S1 Galaxy S10 5G, số IMEI 355374100458835 có gắn sim số 0328974479.

Qua kiểm tra nhanh chất ma túy trong cơ thể Phan Sơn H bằng phương pháp sử dụng que thử, kết quả Phan Sơn H dương tính với ma túy, loại Methamphetamine.

Kết luận giám định Số 154/2025/KL-KTHS-KV2 ngày 11/9/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh V kết luận: chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,1533 gam.

H3 lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V: 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy có phần đế bằng thủy tinh, phần trên bằng nhựa hình cổ chai, phía trên được gắn một nắp nhựa màu xanh và một vòng màu đỏ, trên nắp nhựa màu xanh có khoét một lỗ và có gắn một vật hình bầu ba lỗ bằng thủy tinh, lỗ phía dưới vật bầu bên trong bình có gắn 01 ống nhựa màu xanh, lỗ phía bên hông của vật hình bầu có gắn một đoạn ống nhựa màu hồng, lỗ phía trên thẳng đứng có gắn 01 ống thủy tinh có 01 đầu hình phễu (nỏ thủy tinh) sau giám định đã được niêm phong lại. Mẫu vật sau giám định đã niêm phong lại có khối lượng 0,1239 gam.

H khai nhận khoảng 15 giờ ngày 08/9/2025, H dùng điện thoại di động liên hệ qua ứng dụng “Grindr” hỏi mua ma túy của đối tượng tên T1 (không rõ nhân thân, địa chỉ) có nick tên “Tìm bạn 2F”, H hỏi mua của người tên T1 300.000 đồng ma túy thì T1 đồng ý và hẹn gặp H ở ngã Tư Huyện ở xã P, tỉnh Vĩnh Long để giao ma túy.

H thuê xe ôm đến ngã T Huyện gặp người thanh niên lạ mặt đeo khẩu trang (không rõ họ tên, địa chỉ) đưa cho H 01 (một) túi nylon có chứa ma túy đá, sau khi có được ma túy, H trả 300.000 đồng cho người này rồi H mang ma túy về phòng trọ số 4 Nhà trọ không tên của H thuê. H trút hết ma túy vừa mua về vào nỏ của bộ dụng cụ sử dụng ma túy H tự chế đặt trên bàn gỗ trong phòng ngủ trên gác trọ rồi dùng bật lửa hơ lên nỏ định nấu ma túy sử dụng thì bị Lực lượng Công an phát hiện và lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Sơn H, thu giữ ma túy.

Về xử lý vật chứng: 01 (một) túi nilon màu trắng, kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch ngang màu đỏ; 01 (một) điện thoại di động hiệu S1 Galaxy S10 5G, số IMEI 355374100458835 có gắn sim số 0328974479; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (Công an phường P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Số 29/QĐ-XPHC ngày 11/9/2025 số tiền 3.500.000 đồng đối với Phan Sơn H về hành vi *Tàng trữ phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*) cùng mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,1239 gam và vỏ bao gói đang tạm giữ, chưa xử lý.

Quá trình điều tra, Phan Sơn H khai nhận hành vi phạm tội của H, lời khai của H phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được.

Tại Bản cáo trạng số 24/CT-VKSKV5 ngày 12/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Chị T trình bày: chị là người quản lý nhà trọ nơi bị cáo tàng trữ ma túy, việc bị cáo tàng trữ ma túy chị không biết.

Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung đề nghị phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp đề nghị áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi nilon màu trắng, kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch ngang màu đỏ (bên trong rỗng); 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,1239 gam và vỏ bao gói.

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu S1 S10 5G, số IMEI 355374100458835.

Tịch thu tiêu hủy sim số 0328974479.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08/9/2025, Phan Sơn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,1533gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V phát hiện lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang tại Phòng trọ Số D Nhà trọ không tên khu phố P, phường P, tỉnh Vĩnh Long.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực nhận biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo có vẫn cố ý tàng trữ 0,1533gam ma túy, loại Methamphetamine để bị cáo sử dụng vào ngày 08/9/2025. Vì vậy, Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025 là phù hợp.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, đe dọa xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và sự phát triển bình thường của con người, gây tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự nơi bị cáo thực hiện tội phạm, nguyên nhân phát sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng đã bị xử phạt hành chính về các hành vi có liên quan đến ma túy (hành vi bị xử phạt ở ngày xảy ra sự việc). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng là “Người phạm tội thành khẩn khai báo”, “Có nghĩa vụ nuôi con chưa thành niên dưới 15 tuổi” theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ

luật Hình sự. Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Hình phạt bổ sung: do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và lượng ma túy bị cáo tàng trữ là không lớn nên việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là không cần thiết.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp, áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi nilon màu trắng, kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch ngang màu đỏ; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,1239 gam và vỏ bao gói.

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu S1 S10 5G, số IMEI 355374100458835 bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy sim số 0328974479 bị cáo dùng vào việc phạm tội.

[8] Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V xác minh, làm rõ đối tượng cung cấp ma túy cho bị cáo để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với Trương Thị B là chủ nhà trọ; Thái Thị Đan T là người quản lý nhà trọ nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng bà B, bà T không biết bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[9] Lời phát biểu luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt, xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp là phù hợp nên được chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo Phan Sơn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025: xử phạt bị cáo 03 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2025.

2. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy có phần đế bằng thủy tinh, phần trên bằng nhựa hình cổ chai, phía trên gắn một nắp nhựa màu xanh và một

vòng màu đỏ, trên nắp nhựa xanh có khoét lỗ và có gắn một vật hình bầu ba lỗ bằng thủy tinh, lỗ phía dưới vật bầu bên trong bình có gắn một ống nhựa màu xanh, lỗ phía bên hông bình có gắn một ống nhựa màu hồng, lỗ phía trên thẳng đứng có gắn một ống thủy tinh có 01 đầu hình phễu (nỏ thủy tinh) bên trong phễu của ống thủy tinh có chứa chất tinh thể màu trắng. Mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,1239 gam và vỏ bao gói. Tất cả được niêm phong trong phong bì số 154/2025 có chữ ký ghi tên Phan Trung T2, Đặng Trung L1, Phan Sơn H và dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh V; 01 (một) túi nilon màu trắng, kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch ngang màu đỏ và sim số 0328974479.

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu S1 S10 5G, số IMEI 355374100458835.

(Vật chứng hiện Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5-Vĩnh Long quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/12/2025).

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND KV5-Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan điều tra CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Phòng THA dân sự KV5-Vĩnh Long (1b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Bị cáo (1b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Trình